

Tập chép : TRẬN BÓNG DƯỚI LÒNG ĐƯỜNG

Phân biệt tr/ch; iên/iêng

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức** : Chép và trình bày đúng bài chính tả.
- Kĩ năng**: Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập phương ngữ do giáo viên soạn. Điền đúng 11 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng (BT3).
- Thái độ** : Care thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên**: Bảng phụ.GAĐT
- Học sinh** : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: hướng dẫn học sinh nghe viết (15 ph)</p> <p>* <i>Mục tiêu</i>: chép và trình bày đúng bài chính tả.</p> <p>* <i>Cách tiến hành</i>:</p> <p>Hướng dẫn học sinh chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên đọc đoạn văn cần viết chính tả 1 lần.- Gọi học sinh đọc lại đoạn văn. <p>+ Đoạn này chép từ bài nào?</p> <p>+ Tên bài viết ở vị trí nào?</p> <p>+ Đoạn văn có mấy câu?</p> <p>+ Cuối mỗi câu có dấu gì?</p> <p>+ Chữ đầu câu viết như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none">- Phân tích tiếng: <i>xích lô, quá quắt, bồng.</i> <p>Cho học sinh viết một vài tiếng khó, dễ viết sai: <i>xích lô, quá quắt, bồng... ..</i></p> <ul style="list-style-type: none">- GV cho HS nhắc lại cách ngồi viết, cầm bút, đặt vở.- Cho HS nhìn SGK viết.- Giáo viên theo dõi, uốn nắn, nhắc nhở tư thế ngồi của học sinh. Chú ý tới bài viết của những học sinh thường mắc lỗi chính tả.- Cho đổi vở, sửa lỗi cho nhau.- GV thu vở, chấm một số bài	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh nghe- 2 – 3 HS đọc- HS trả lời- Lớp nhận xét- Học sinh viết vào bảng con- Chép bài chính tả vào vở- Học sinh sửa bài

b. Hoạt động 2: hướng dẫn học sinh làm bài tập chính tả (12 phút)

* *Mục tiêu:* Làm đúng BT 2a/ b. Điền đúng 11 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng (BT3)

* *Cách tiến hành:*

Bài tập 2: Gọi 1 HS đọc yêu cầu

- Cho HS làm bài vào vở.
- GV tổ chức cho HS thi làm bài tập nhanh, đúng.
- Gọi học sinh đọc bài làm của mình. Nhận xét.

a) *Bút mực* b) *Quả dưa*

Bài tập 3: Cho HS nêu yêu cầu

- Cho HS làm bài vào vở.
- GV tổ chức cho HS thi làm bài tập nhanh, đúng, mỗi dãy cử 2 bạn thi tiếp sức.

Số thứ tự	Chữ	Tên chữ
1	q	quy
2	r	e – rờ
3	s	ét - si
4	t	tê
5	th	tê hát
6	tr	tê e – rờ
7	u	u
8	ư	ư
9	v	vê
10	x	ích - xì
11	y	i dài

Nhận xét

3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):

- Nhắc lại nội dung bài học.
- Xem lại bài, chuẩn bị bài sau.

- Học sinh đọc
- Học sinh viết vở
- Học sinh thi đua sửa bài

- HS nêu
- Học sinh viết vở
- Học sinh thi đua sửa bài
- Lớp nhận xét.

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY :

.....

.....

.....

.....

.....

Nghe - Viết : **BẬN**

Phân biệt en/oen; tr/ch; iên/iêng

I. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng các dòng thơ, khổ thơ 4 chữ.

2. **Kỹ năng**: Làm đúng BT điền tiếng có vần en/oen (BT2). Làm đúng BT (3) a/b (chọn 4 trong 6 tiếng) hoặc bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.

3. **Thái độ** : Chăm thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

1. *Giáo viên*: Bảng phụ. GADT

2. *Học sinh* : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: hướng dẫn học sinh nghe - viết (15 phút)</p> <p>* <i>Mục tiêu</i>: Nghe viết đúng bài chính tả, trình bày đúng các dòng thơ, khổ thơ 4 bốn chữ.</p> <p>* <i>Cách tiến hành</i>:</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên đọc đoạn văn- Gọi học sinh đọc lại đoạn văn.- Giáo viên hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Đoạn này chép từ bài nào?+ Tên bài viết ở vị trí nào?+ Đoạn văn có mấy câu?- Giáo viên gọi học sinh đọc từng câu.<ul style="list-style-type: none">+ Cuối mỗi câu có dấu gì?+ Chữ đầu câu viết như thế nào?- Giáo viên hướng dẫn học sinh viết một vài tiếng khó, dễ viết sai: <i>nhìn, rộn vui, góp</i>.- GV cho HS nhắc lại cách ngồi viết, cầm bút, đặt vở.- Cho HS chép bài chính tả vào vở.	<ul style="list-style-type: none">- HS nghe GV đọc- 2 – 3 HS đọc. Cả lớp đọc thầm.- Học sinh trả lời, lớp nhận xét - Học sinh đọc- Học sinh trả lời - Học sinh viết vào bảng con - Cá nhân

<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên theo dõi, uốn nắn, nhắc nhở tư thế ngồi của học sinh. - Cho HS đổi vở, sửa lỗi cho nhau. - GV thu vở, chấm một số bài, nhận xét <p>b. Hoạt động 2: Hướng dẫn học sinh làm bài tập chính tả (12 phút)</p> <p>* Mục tiêu: Làm đúng các bài tập điền tiếng có vần <i>oe/oen</i>, làm đúng bài tập 3a/b</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>Bài tập 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS đọc yêu cầu - Cho HS làm bài vào vở - GV tổ chức cho HS thi làm bài tập nhanh, đúng. <p><i>Nhanh nhẹn, nhoẽn miệng cười, sắtt hoen rĩ, hèn nhất.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên cho cả lớp nhận xét. - Gọi học sinh đọc bài làm của mình <p>Bài tập 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS đọc yêu cầu - Cho HS thảo luận nhóm 4 (dùng kĩ thuật khăn trải bàn) - GV tổ chức cho HS thi nêu nhanh từ tìm được - Ghi bảng những từ HS nêu - Nhận xét <p>3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại nội dung bài học. - Xem lại bài, chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chép bài chính tả vào vở - Học sinh sửa bài - HS đọc - HS làm bài - HS thi tiếp sức - Lớp nhận xét. - Đọc - HS đọc - HS thảo luận - HS nêu - HS đọc lại các từ
---	---

~~R~~ RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nghe - Viết : CÁC EM NHỎ VÀ CỤ GIÀ

Phân biệt r/d/gi; uôn/uông

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Kĩ năng**: Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.
- Thái độ** : Chăm thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên**: Bảng phụ.GAĐT
- Học sinh** : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn HS nghe - viết (15 phút)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp Học sinh nghe - viết đúng bài chính tả vào vở.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>Hướng dẫn HS chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc đoạn viết chính tả.- Yêu cầu HS đọc lại đoạn viết.- Hướng dẫn HS nhận xét. GV hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Đoạn văn có mấy câu?+ Những chữ nào trong đoạn viết hoa?+ Lời của ông cụ được đánh dấu bằng những dấu gì?- Cho HS tìm từ khó và hướng dẫn HS viết vào bảng con các từ dễ viết sai: <i>ngừng lại, nghẹn ngào, xe buýt.</i> <p>Đọc cho HS viết bài vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none">- Theo dõi, uốn nắn.- Cho HS đổi vở bắt lỗi chéo <p>GV chấm chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS tự chữa lỗi bằng bút chì.	<ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe.- 1HS đọc lại.- Có 7 câu.- Các chữ đầu câu.- Dấu hai chấm, xuống dòng, gạch đầu dòng.- Viết bảng con- Viết vào vở.- Từng cặp đổi vở bắt lỗi chéo- Tự chữa lỗi.

- Chấm từ 5 - 7 bài
- Nhận xét bài viết của HS.

b. Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập (12 phút)

* *Mục tiêu:* Giúp HS tìm được các cặp từ có tiếng đầu r/d/gi, biết phân biệt uôn/ uông

* *Cách tiến hành:*

Bài tập 2: Chọn phần a

- Cho HS nêu yêu cầu của đề bài.
- Mời 3 HS lên bảng thi làm.

- Nhận xét, chốt lại:

Câu a): *giặt, rát, dọc*

- Hướng dẫn cho HS làm phần b tương tự.

3. Hoạt động nói tiếp (3 phút):

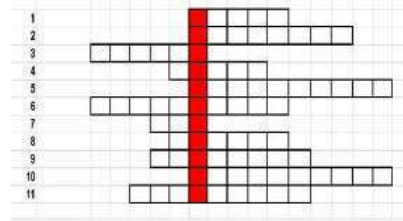
- Nhắc lại nội dung bài học.
- Xem lại bài, chuẩn bị bài sau.

- 1 HS đọc
- 3 HS lên bảng thi làm bài.
- Cả lớp làm vào vở bài tập



giặt

rát



Ngang - dọc

- Nhận xét.

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nhớ - Viết : TIẾNG RU

Phân biệt r/d/gi; uôn/uông

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng các dòng thơ, khổ thơ lục bát.
- Kỹ năng**: Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.
- Thái độ** : Care thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên**: Bảng phụ.GAĐT
- Học sinh** : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn HS chuẩn bị (15 phút)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS nhớ và viết đúng bài vào vở.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>Hướng dẫn HS chuẩn bị.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc mẫu 2 khổ thơ viết.- Mời 2 HS đọc thuộc lòng lại 2 khổ thơ sẽ viết.- Hướng dẫn HS nắm nội dung bài thơ và cách viết <p>+ Dòng thơ nào có dấu chấm phẩy + Dòng thơ nào có dấu gạch nối? + Dòng thơ nào có dấu chấm hỏi? + Dòng thơ nào có dấu chấm than?</p> <ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn HS viết bảng con những từ dễ viết sai. <p>Cho HS viết bài vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none">- Quan sát HS viết, theo dõi, uốn nắn, nhắc HS soát lại bài- Chấm chữa bài- Yêu cầu HS bắt lỗi chéo- Chấm 5- 7 bài, nhận xét bài viết của HS.	<ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe.- 2 HS đọc lại.- Học cá nhân- Phát biểu- Viết bảng con- Cả lớp nhớ - viết vào vở- Soát lại bài.- Đổi vở kiểm tra chéo- Sửa lỗi theo HD

- HD HS sửa lỗi sai

b. Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập (12 ph)

* Mục tiêu: Giúp HS làm đúng bài tập trong SGK

* Cách tiến hành:

Bài tập 2: Tìm các từ chứa tiếng có vần uôn hoặc uông

- Cho 1 HS nêu yêu cầu của đề bài.

- Yêu cầu HS cả lớp làm vào vở.

- Mời 2 HS lên bảng làm.

Kết quả:

a) Rán – dễ - giao thừa.

b) Cuồn cuộn – chuông – luống.

3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):

- Về xem và tập viết lại từ khó.

- Những HS viết chưa đạt về nhà viết lại.

- Nhận xét tiết học.

- 1 HS đọc. Cả lớp đọc thầm

- Cả lớp làm vào vở

- 2 HS lên bảng làm.



rán

khó - dễ



giao thừa

- Nhận xét.

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nghe - Viết : QUÊ HƯƠNG RUỘT THỊT

Phân biệt oai/oay; l/n; dấu hỏi/dấu ngã

(BD + MT)

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
 - Kĩ năng**: Tìm và viết được tiếng có vần oai/oay (BT2). Làm được BT (3) a/b hoặc bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.
 - Thái độ** : Care thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.
- * **BD**: Giáo dục học sinh yêu quý thiên nhiên trên đất nước ta, từ đó yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức bảo vệ môi trường, nhất là môi trường biển, hải đảo (liên hệ).
- * **MT**: Giáo dục học sinh yêu cảnh đẹp thiên nhiên trên đất nước ta, từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức bảo vệ môi trường (trực tiếp).

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên: Bảng phụ. GAĐT
- Học sinh : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh nghe viết (15 phút)</p> <p>* Mục tiêu: nghe - viết đúng bài chính tả</p> <p>* Cách tiến hành</p> <ul style="list-style-type: none">- GV đọc đoạn văn cần viết chính tả 1 lần. <p>Gọi HS đọc lại bài.</p> <p>GV hỏi :</p> <ul style="list-style-type: none">+ Tên bài viết ở vị trí nào?+ Những chữ nào trong bài văn viết hoa?+ Bài văn có mấy câu?+ Nội dung đoạn chính tả nói gì?+ Trên đất nước ta có rất nhiều cảnh đẹp, vậy các em cần làm gì để giữ gìn môi trường đó? <p>Giáo dục BVMT: HS yêu cảnh đẹp thiên nhiên trên đất nước ta, từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức BVMT.</p> <p>Hướng dẫn HS viết những từ dễ sai: ruột thịt, biết bao,</p>	<p>HS nghe</p> <p>2 – 3 HS đọc</p> <p>- HS trả lời. Lớp nhận xét</p> <p>HS viết vào bảng con</p>

<p><i>quả ngọt, ngủ, ...</i></p> <p>Đọc cho học sinh viết:</p> <p>GV cho HS nhắc lại cách ngồi viết, cầm bút, đặt vở.</p> <p>GV đọc từng câu cho HS viết vào vở.</p> <p>Cho HS đổi vở, dò lỗi cho nhau.</p> <p>GV thu vở, chấm một số bài, sau đó nhận xét.</p> <p>* MT: <i>Giáo dục học sinh yêu cảnh đẹp thiên nhiên trên đất nước ta, từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức bảo vệ môi trường.</i></p> <p>b. Hoạt động 2: Thực hành luyện tập (12 phút)</p> <p>* Mục tiêu: <i>Tìm và viết được tiếng có vần oai/oay.</i></p> <p><i>Làm được bài tập 3 a/b</i></p> <p>* Cách tiến hành</p> <p>Bài tập 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS đọc yêu cầu phần a - GV chia nhóm cho HS thảo luận nhóm (dùng kĩ thuật khăn trải bàn) - Gọi 2 nhóm làm nhanh nhất lên trình bày - GV nhận xét. <p>Bài tập 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS nêu yêu cầu - Cho HS làm bài vào vở. - GV cho HS thi, viết đúng và nhanh, mỗi dãy cử 2 bạn thi tiếp sức. - GV nhận xét. <p>3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):</p> <p>* BD: <i>Giáo dục học sinh yêu quý thiên nhiên trên đất nước ta, từ đó yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức bảo vệ môi trường, nhất là môi trường biển, hải đảo.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại nội dung bài học. - Xem lại bài, chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân - HS viết bài vào vở - HS trao đổi vở dò lỗi - HS đọc - HS thảo luận - 2 nhóm lên trình bày. Bạn nhận xét - HS đọc - HS viết vở - HS thi đua. Lớp nhận xét - Cá nhân
---	---

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY :

.....

.....

.....

.....

Nghe - Viết : QUÊ HƯƠNG

Phân biệt oet/et; l/n; dấu hỏi/dấu ngã

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Kĩ năng**: Làm đúng BT điền tiếng có vần et/oet (BT2). Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.
- Thái độ** : Care thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên**: Bảng phụ.GAĐT
- Học sinh** : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn nghe – viết (15 phút)</p> <p><i>* Mục tiêu: Nghe viết đúng bài chính; trình bày đúng hình thức bài thơ.</i></p> <p><i>* Cách tiến hành</i></p> <ul style="list-style-type: none">- GV đọc mẫu 3 khổ thơ sẽ viết.- Gọi 1 HS đọc lại.+ Nêu những hình ảnh gắn bó với quê hương?+ Những chữ nào trong bài viết hoa?- Yêu cầu HS tìm từ khó (dùng kĩ thuật khăn trải bàn)- Yêu cầu HS viết bảng con: <i>Nghiêng che, điều biếc, êm đềm, trăng tỏ, rợp.</i>- GV nhắc HS tư thế ngồi viết.- GV đọc bài cho HS viết vào vở- GV đọc lại cho HS dò bài.- HS đổi vở sửa lỗi- GV thu một số vở chấm bài và nhận xét. <p>b. Hoạt động 2: Thực hành (12 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe.- 1 HS đọc- HS trả lời. Lớp nhận xétHọc sinh thảo luận.- HS viết bảng con- HS viết vào vở- HS dò bài- HS sửa lỗi

